

Số: 27/2019/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT ĐỀ NGHỊ XEM XÉT LẠI, KHÁNG NGHỊ
QUYẾT ĐỊNH TUYÊN BỐ PHÁ SẢN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Tổ Thẩm phán tham gia phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Tổ trưởng:

Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán:

Ông Lê Hoàng Tấn

Ông Tô Chánh Trung

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp xem xét lại công khai vụ phá sản thụ lý số: 76/2018/KDTM-PT ngày 12/11/2018 về yêu cầu tuyên bố phá sản của Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (ALCII). Do có khiếu nại của NHNNPTNTVN, Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (ALCII), Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công ty Trách nhiệm hữu hạn quản lý quỹ Bảo Việt, Tập đoàn Bảo Việt, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ khai thác thủy sản DD, Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải biển AC, Công ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ khai thác thủy sản TBĐ, Công ty Cổ phần Lộc Phước Tiến và kháng nghị số 358/QĐ-VKS-PS ngày 22/8/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định tuyên bố phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ Điều 54, 104, 108, 111, 130 của Luật phá sản năm 2014.

1. Tuyên bố phá sản đối với Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (gọi tắt là Công ty cho thuê tài chính II NHNN). Địa chỉ: 422 THĐ, phường H, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chấm dứt hoạt động Công ty cho thuê tài chính II NHNN; đình chỉ giao dịch liên quan đến doanh nghiệp; chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với doanh nghiệp; chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động, quyền lợi người lao động được giải quyết theo Điều 5 quyết định này.

3. Chấm dứt quyền hạn của đại diện Công ty cho thuê tài chính II NHNN.

4. Thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản còn lại của Công ty cho thuê tài chính II NHNN theo bảng kê tài sản đính kèm.

Quyền tài sản của Công ty cho thuê tài chính II NHNN được xác định theo danh sách người mắc nợ đính kèm.

5. Phương án phân chia giá trị tài sản: Tài sản của Công ty cho thuê tài chính II NHNN được phân chia theo thứ tự sau:

a) Chi phí phá sản;

b) Khoản nợ lương trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, quyền lợi khác theo hợp đồng lao động với người lao động theo danh sách người lao động chưa giải quyết chế độ đính kèm.

c) Nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước; khoản nợ không có bảo đảm và khoản nợ có bảo đảm chưa được thanh toán cho chủ nợ trong danh sách chủ nợ đính kèm.

6. Nếu giá trị tài sản không đủ để thanh toán cho các đối tượng theo phương án phân chia nói trên thì từng đối tượng cùng một đối tượng ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

7. Trường hợp giá trị tài sản của doanh nghiệp sau khi đã thanh toán đủ các khoản nợ nói trên mà vẫn còn thì phần còn lại này thuộc về Ngân sách nhà nước.

8. Các ông Đỗ Tất N, Lê Văn S, Võ Hồng, Lê Quang T, Vũ Quốc H là những người giữ chức vụ Chủ tịch, Thành viên Hội đồng quản trị và tổng giám đốc Công ty cho thuê tài chính II trong thời gian từ tháng 5 năm 2006, đến tháng 10 năm 2009 không được đảm đương các chức vụ đó ở bất kỳ Doanh nghiệp nhà nước nào kể từ ngày Công ty cho thuê tài chính II bị tuyên bố phá sản.

Ngoài ra quyết định còn tuyên về hiệu lực của quyết định, quyền yêu cầu xem xét lại, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân theo quy định pháp luật.

Sau khi tuyên bố phá sản, các Công ty, doanh nghiệp có đơn đề nghị xem xét lại và Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định

kháng nghị đối với Quyết định phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

[1] Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Chủ nợ)

Ngày 15/8/2018, Bảo hiểm xã hội Việt Nam có Văn bản số 3069/BHXXH đề nghị xem xét lại Quyết định tuyên bố phá sản liên quan đến khoản nợ có bảo đảm vay từ quỹ Bảo hiểm xã hội gồm các nội dung:

Đề nghị xem xét lại giá trị của Thư bảo lãnh thanh toán số 4407/NHNo-KHTH ngày 22/10/2008 (400 tỷ đồng);

Đề nghị ghi nhận toàn bộ số tiền ALCII vay từ Quỹ Bảo hiểm xã hội (bao gồm cả gốc và lãi phát sinh) theo 14 hợp đồng là khoản nợ có bảo đảm (vốn gốc là 1.010 tỷ đồng, ALCII đã thanh toán 240,7 tỷ đồng, còn dư nợ 769,3 tỷ đồng chưa bao gồm lãi phát sinh);

Buộc NHNNPTNTVN (Agribank) có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh và hoàn trả lại số tiền ALCII còn nợ Quỹ Bảo hiểm xã hội như đã cam kết tại Thư bảo lãnh thanh toán số 800/NHNo-KHTH ngày 13/3/2008 và Thư bảo lãnh thanh toán số 1441/NHNo-KHTH ngày 22/4/2008.

[2] Công ty Trách nhiệm hữu hạn quản lý quỹ Bảo Việt (Chủ nợ)

Ngày 24/8/2018, Công ty Trách nhiệm hữu hạn quản lý quỹ Bảo Việt có đơn đề nghị xem xét lại quyết định tuyên bố phá sản với nội dung:

Đề nghị xem xét lại ngày doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản lập xong danh sách chủ nợ, danh sách người mắc nợ để làm căn cứ ra quyết định tuyên bố phá sản đối với ALCII;

Đề nghị xem xét áp dụng Điều 101 Luật phá sản làm căn cứ quyết định thứ tự phân chia tài sản của ALCII sau khi ALCII phá sản để đảm bảo quyền lợi của chủ nợ;

Đề nghị xem xét lại thời điểm kết thúc nghĩa vụ tính nợ lãi và số liệu nợ lãi của Công ty Trách nhiệm hữu hạn quản lý quỹ Bảo Việt theo Danh sách chủ nợ phải là ngày có quyết định tuyên bố phá sản 31/7/2018 chứ không phải thời điểm thực hiện đối chiếu 14/11/2017, đồng thời đề nghị tính lãi bổ sung cho đến ngày 31/7/2018.

Theo Công ty TNHH quản lý quỹ Bảo Việt, ALCII dư nợ cụ thể như sau (tính đến 31/7/2018): Gốc: 89.800.000.000đ, Lãi: 141.684.916.665đ, Tổng: 231.484.916.665đ. Theo đó có sự chênh lệch so với Quyết định tuyên bố phá sản là 10.874.055.000đ.

[3] Tập đoàn Bảo Việt (Chủ nợ):

Ngày 23/8/2018, Tập đoàn Bảo Việt có đơn đề nghị xem xét lại quyết định tuyên bố phá sản, nội dung tương tự Công ty TNHH quản lý quỹ Bảo Việt

Theo Tập đoàn Bảo Việt, ALCII dư nợ cụ thể như sau (tính đến 31/7/2018): Gốc: 253.800.000.000đ, Lãi: 564.687.247.132đ, Tổng: 818.487.247.132đ. Theo đó có sự chênh lệch so với Quyết định tuyên bố phá sản là 44.691.848.317đ

[4] NHNNPTNTVN:

Ngày 15/8/2018, NHNNPTNTVN có đơn đề nghị xem xét lại số 7859/NHNo-PC đề nghị xem xét lại danh sách chủ nợ có đảm bảo được niêm yết ngày 31/7/2018 kèm theo Quyết định phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS với nội dung đề nghị công nhận toàn bộ các khoản vay của ALCII với Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại 14 hợp đồng vay vốn là nợ không có bảo đảm và Bảo hiểm xã hội Việt Nam là chủ nợ không có bảo đảm với khoản vay này với lý do: Theo Luật Bảo hiểm xã hội 2006 và các văn bản pháp luật khác thì Bảo hiểm xã hội Việt Nam chỉ được cho Ngân hàng thương mại Nhà nước vay nhưng ALCII là tổ chức tín dụng phi ngân hàng do đó giao dịch vay vốn là trái quy định; Giao dịch vay vốn giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam với ALCII có nội dung không phù hợp với thư bảo lãnh của Agribank do đây là thư bảo lãnh thanh toán chứ không phải thư bảo lãnh vay vốn, chỉ bảo lãnh gửi tiền và nhận tiền gửi, 14 hợp đồng vay vốn không căn cứ vào thư bảo lãnh mà căn cứ vào Bản thỏa thuận 01; Kết luận giám định liên bộ Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính kết luận Bảo hiểm xã hội Việt Nam phải tự chịu trách nhiệm về các hợp đồng vay giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam và ALCII, không buộc Agribank chịu trách nhiệm bảo lãnh các hợp đồng vay đó.

[5] Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (ALCII):

Ngày 15/8/2018, Công ty cho thuê tài chính II có đơn đề nghị xem xét lại số 287/2018/ALCII-TH đề nghị xem xét lại Quyết định phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung:

5.1. Yêu cầu công nhận toàn bộ khoản tiền ALCII nợ Bảo hiểm xã hội Việt Nam là nợ không có bảo đảm với lý do tương tự Agribank như đã nêu ở trên.

5.2. Đại diện ALCII cho rằng Công ty Sen Việt bán đấu giá tàu Cát Biển, tàu Hải Minh của ALCII đứng tên sở hữu, trả nợ, đối trừ cho bên liên quan gần hết số tiền bán tàu của ALCII.

5.3. Về việc đề nghị điều chỉnh Danh sách người mắc nợ:

5.3.1. Đại diện ALCII đề nghị bổ sung thêm vào Danh sách người mắc nợ STT 702 trang 110: Công ty TNHH TM DV KTTS DD HĐCT số 087/07/ALCII-

HD với số tiền tính đến 31/10/2017 là 164.235.808.538 đồng (gốc 61.834.620.076 đ, lãi 102.401.188.462 đ). Nợ có bảo đảm, thế chấp là căn nhà số 170/59 đường Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, đã đăng ký thế chấp, chưa đăng ký giao dịch bảo đảm. Bên thuê đã mượn lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, làm lại giấy nhưng không giao lại cho ALCII.

5.3.2. Đại diện ALCII đề nghị bổ sung điều chỉnh tăng thêm danh sách người mắc nợ:

Công ty TNHH Vận tải biển HN (không có trong danh sách niêm yết). ALCII đề nghị bổ sung Công ty TNHH Vận tải biển HN vào danh sách người mắc nợ, theo HDCT tài chính số 136/07/ALCII-HĐ tổng số nợ tính đến ngày 30/7/2018 là 160.051.881.717 đồng (gốc 63.481.128.971 đồng, lãi 96.570.752.746 đồng).

Công ty TNHH đầu tư xây dựng LA (không có trong danh sách niêm yết): Tổng số nợ tính đến ngày 31/10/2017 là 2.765.666.732 đ, trong đó: nợ gốc là 886.400.000 đồng; lãi 1.897.266.732 đồng. Nợ có bảo đảm: Tài sản thế chấp là 02 QSDĐ số AB 368476 và số AB 368477 do UBND huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cấp. Khoản nợ trên đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bù trừ nợ với nhóm ông Lê Xuân Ninh mà ALCII không nhận được hồ sơ tài liệu nào liên quan đến việc đòi trừ nợ trên.

Ông Lâm Duy M (không có trong danh sách niêm yết): Tổng số nợ tính đến ngày 31/10/2017 là 1.145.344.879 đồng, trong đó: Nợ gốc: 264.133.407 đồng, lãi 881.211.472 đồng. Tài sản bảo đảm là thế chấp quyền sử dụng đất số AB 368475 do UBND huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/3/2005. Trước đó, TATP bù trừ với nhóm ông Lê Xuân Ninh mà ALCII không nhận được hồ sơ tài liệu nào liên quan đến việc đòi trừ số nợ trên.

Công ty TNHH XNK GB (không có trong danh sách niêm yết): Tổng số nợ tạm tính đến ngày 31/10/2017 là 2.903.294.456 đồng, trong đó: nợ gốc 1.018.495.502 đồng; lãi 1.884.798.954 đồng. Nợ có bảo đảm là thế chấp QSDĐ số W 366642 do UBND huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai cấp 28/01/2003.

Công ty CP XD-TM-XNK HG (không có trong danh sách niêm yết). Tổng số nợ tính đến ngày 31/10/2017 là 12.835.515.989 đồng, trong đó: Nợ gốc: 5.383.380.831 đồng, lãi 7.452.135.158 đồng.

5.3.3. Đại diện ALCII đề nghị điều chỉnh giảm:

Công ty TNHH VTB TL: Giảm bớt số tiền 600.000.000 đồng trong khoản “nợ khác”: 10.219.000.000 đồng - 600.000.000 đồng = 9.619.000.000 đồng, do trùng với “Danh sách người mắc nợ liên quan đến bản án hình sự” STT “05” trang 01.

Công ty TNHH VTB TP (STT 114 trang 19): Giảm bớt số tiền 500.932.253 đồng trong khoản “Nợ khác”: 12.280.000.000 đồng - 500.932.253 đồng = 11.779.067.747 đồng, do trùng với “Danh sách người mắc nợ liên quan đến bản án hình sự” STT “06” trang 02.

[6] Công ty TNHH dịch vụ khai thác thủy sản TBĐ (người mắc nợ):

Ngày 12/8/2018 Công ty TNHH dịch vụ khai thác thủy sản TBĐ có đơn đề nghị xem xét lại đề nghị xem xét lại một phần Quyết định phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung không đồng ý số nợ theo danh sách người mắc nợ số nợ là 43.620.567.963đ trong đó gốc 18.812.564.076đ, lãi 24.808.003.887đ do theo Hợp đồng cho thuê tài chính số 130/05/ALCII-HĐ ngày 16/6/2005 giá trị 18.900.000.000đ, TBĐ đã thanh toán 12.157.498.059đ, nên nợ gốc và lãi còn lại chỉ là 6.742.501.941đ.

[7] Công ty TNHH TM DV khai thác thủy sản DD (người mắc nợ):

Ngày 15/8/2018, Công ty TNHH TM DV khai thác thủy sản DD có đơn đề nghị xem xét lại đề nghị xem xét lại một phần Quyết định phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung không đồng ý số nợ theo danh sách người mắc nợ số nợ 39.974.137.192đ trong đó gốc 13.878.895.039đ, lãi 19.990.939.445đ do tổng giá trị HĐ là 16,83 tỷ đồng, DD đã thanh toán 12.532.000.000 đồng, nên nợ gốc và lãi còn lại chỉ là 4.298.000.000đ.

[8] Công ty TNHH vận tải biển AC (người mắc nợ):

Ngày 15/8/2018, Công ty TNHH vận tải biển AC có đơn đề nghị xem xét lại đề nghị xem xét lại một phần Quyết định phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung không đồng ý số nợ theo danh sách người mắc nợ số nợ 14.564.668.028đ, gốc 0 đ, lãi 14.564.668.028đ, đề nghị ghi nhận Công ty TNHH vận tải biển AC không mắc nợ ALCII.

[9] Kháng nghị số 358/QĐ-VKS-PS ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Kháng nghị về khoản nợ của chủ nợ Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo hướng xác định Bảo hiểm xã hội Việt Nam là chủ nợ không có bảo đảm đối với khoản nợ 862.639.847.220đ do toàn bộ các hợp đồng vay vốn vô hiệu từ khi xác lập.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm như sau:

- Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; kiến nghị của Công ty Cho thuê tài chính II, NHNNPTNTVN, Tập đoàn Bảo Việt, Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt, Công ty TNHH Dịch vụ khai thác thủy sản TBĐ, Công ty TNHH TM-DV Khai thác thủy sản DD, Công ty TNHH Vận tải biển AC đối với Quyết định tuyên bố phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Không chấp nhận kiến nghị của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Sửa một phần Quyết định tuyên bố phá sản của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng:

+ Hủy, đình chỉ việc giải quyết khoản nợ của ALCII đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo thủ tục phá sản, chuyển cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết trong Vụ án hình sự xảy ra tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

+ Hủy khoản nợ giữa Công ty TNHH Dịch vụ khai thác thủy sản TBĐ, Công ty TNHH TM-DV Khai thác thủy sản DD và Công ty TNHH vận tải biển AC và ALCII, chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo thủ tục chung.

+ Điều chỉnh giảm nợ (trong danh sách người mắc nợ), cụ thể:

Công ty TNHH VTB TL: Giảm bớt số tiền 600.000.000 đồng trong khoản “nợ khác”: 10.219.000.000 đồng - 600.000.000 đồng = 9.619.000.000 đồng, do trùng với “Danh sách người mắc nợ liên quan đến bản án hình sự” STT “05” trang 01.

Công ty TNHH VTB TP (STT 114 trang 19): Giảm bớt số tiền 500.932.253 đồng trong khoản “Nợ khác”: 12.280.000.000 đồng - 500.932.253 đồng = 11.779.067.747 đồng, do trùng với “Danh sách người mắc nợ liên quan đến bản án hình sự” STT “06” trang 02.

+ Áp dụng Điều 101 Luật phá sản, sửa Mục 5 Quyết định tuyên bố phá sản. Phương án phân chia giá trị tài sản: Tài sản của Công ty Cho thuê tài chính II được phân chia theo thứ tự sau: a) Chi phí phá sản; b) Khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động, quyền lợi khác theo hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể đã ký kết; c) Khoản tiền gửi; khoản tiền tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải trả cho người gửi tiền tại tổ chức tín dụng phá sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; d) Nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước; khoản nợ không có bảo đảm phải trả cho chủ nợ trong danh sách chủ nợ; khoản nợ có bảo đảm chưa được thanh toán do giá trị tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu mở thủ tục phá sản thì thấy:

[1]. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận đơn yêu cầu tuyên bố phá sản của Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (ALCII), do mất khả năng thanh toán và tiến hành giải quyết thủ tục phá sản là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 8 Luật phá sản 2014.

[2]. Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (ALCII), là tổ chức tín dụng phi Ngân hàng, nhưng được thành lập và hoạt động theo luật doanh nghiệp. Vì vậy, Quyết định tuyên bố phá sản của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng Điều 54 của Luật phá sản năm 2014 để xác định thứ tự phân chia tài sản là phù hợp.

[3]. Theo Quyết định tuyên bố phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, có nội dung xác định: Bảo hiểm xã hội Việt Nam là chủ nợ đối với khoản nợ 1.651.125.209.223 đồng, gồm nợ có bảo đảm 862.639.847.220 đồng (trong đó nợ gốc 446.000.000.000 đồng, nợ lãi 416.639.847.220 đồng); nợ không có bảo đảm 788.485.362.003 đồng (trong đó nợ gốc 323.300.000.000 đồng, nợ lãi 465.185.362.003 đồng) thì thấy:

[3.1]. Xét việc NHNNPTNTVN (Agribank), ALCII, có đơn đề nghị xem xét lại và kháng nghị số 358/QĐ-VKS-PS ngày 22/8/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng hợp đồng vay giữa BHH Việt Nam và ALCII là các giao dịch trái với quy định của pháp luật, không hợp pháp, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ thì thấy:

- ALCII là Công ty trực thuộc của Agribank.
- Theo biên bản thỏa thuận ngày 25/12/2003, giữa BHH Việt Nam và Agribank có nội dung: BHH Việt Nam cho Agribank các Công ty trực thuộc của Agribank vay quỹ BHH; Agribank chịu trách nhiệm toàn bộ về việc vay, sử dụng và hoàn trả gốc và lãi vay;
- Căn cứ Tờ trình số 323/08/ALCII-TH ngày 11/3/2008 và Tờ trình số 534/08/ALCII-TH ngày 21/4/2008 của ALCII; Agribank đã phát 02 thư bảo lãnh thanh toán số 800/NHNo-KHTH ngày 13/3/2008 và thư bảo lãnh thanh toán số 1441/NHNo-KHTH ngày 24/4/2008. Nội dung 02 thư bảo lãnh thanh toán thể hiện:

Tổng số tiền cho ALCII vay là 1.300 tỷ đồng; ALCII được chủ động làm việc với BHXH Việt Nam để nhận tiền vay.

Do đó, BHXH Việt Nam cho ALCII là Công ty trực thuộc của Agribank vay tiền, được sự bảo lãnh thanh toán nợ vay của Agribank là đúng pháp luật, đúng theo nguyên tắc tự thỏa thuận theo quy định tại Điều 4 Bộ luật dân sự năm 2005, khoản 5 Điều 90 Luật bảo hiểm xã hội năm 2006; nên đơn đề nghị xem xét lại của Agribank, ALCII và kháng nghị số 358/QĐ-VKS-PS ngày 22/8/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nội dung này không được chấp nhận.

[3.2]. Theo 02 thư bảo lãnh thanh toán số 800/NHNo-KHTH ngày 13/3/2008 và thư bảo lãnh thanh toán số 1441/NHNo-KHTH ngày 24/4/2008 của Agribank thì ALCII còn nợ BHXH Việt Nam 446.000.000.000 đồng nợ gốc và 416.639.847.220 đồng nợ lãi. Ngày 22/10/2008, Agribank phát hành thư bảo lãnh thanh toán số 4407/NHNo-KHTH có nội dung rút hạn mức bảo lãnh cho ALCII xuống còn 400 tỷ đồng và hủy bỏ 02 thư bảo lãnh thanh toán số 800/NHNo-KHTH ngày 13/3/2008 và thư bảo lãnh thanh toán số 1441/NHNo-KHTH ngày 24/4/2008; dù Agribank và BHXH Việt Nam chưa thống nhất thư bảo lãnh thứ 3 nhưng BHXH Việt Nam vẫn tiếp tục cho ALCII vay 323.300.000.000 đồng nợ vốn và 465.185.362.003 đồng nợ lãi. Do đó, cấp sơ thẩm xác định ALCII còn nợ BHXH Việt Nam 1.651.125.209.223 đồng; trong đó nợ có bảo đảm: 862.639.847.220 đồng, nợ gốc 446.000.000.000 đồng và nợ lãi 416.639.847.220 đồng; nợ không có bảo đảm 788.485.362.003 đồng, nợ gốc 323.300.000.000 đồng, nợ lãi 465.185.362.003 đồng là có căn cứ. Đối với khoản nợ có bảo đảm Agribank có trách nhiệm thanh toán cho BHXH Việt Nam.

[4]. Đối với yêu cầu của ALCII đề nghị điều chỉnh tăng danh sách người mắc nợ đối với Công ty TNHH Vận tải biển HN, Công ty TNHH đầu tư xây dựng LA, ông Lâm Duy M, Công ty TNHH đầu tư XNK GB, Công ty TNHH CP TM XNK HG thì quá trình giải quyết của Tổ thẩm phán, Quản tài viên và Công ty Sen Việt tiến hành đúng quy định và đồng ý cho các bên đối trừ nợ, không có trong danh sách niêm yết là phù hợp nên không có căn cứ xem xét lại.

Đối với yêu cầu của ALCII đề nghị giảm nợ cho Công ty TNHH VTB TL, Công ty TNHH VTB TP, với lý do trùng với danh sách người mắc nợ liên quan đến

bản án hình sự STT “05” trang 1 và STT “06” trang 2, yêu cầu này sẽ được xem xét theo luật thi hành án dân sự.

Đối với yêu cầu của ALCII có liên quan đến Công ty TNHH TM-DV khai thác thủy sản DD, Công ty TNHH vận tải biển AC, Công ty TNHH dịch vụ khai thác thủy sản TBĐ; cũng như đơn đề nghị xem xét lại của Công ty TNHH TM-DV khai thác thủy sản DD, Công ty TNHH vận tải biển AC, Công ty TNHH dịch vụ khai thác thủy sản TBĐ đối với nợ của ALCII: Quá trình đối chiếu nợ, phía Công ty Sen Việt xác định chưa thu thập đầy đủ số liệu; có tài liệu chứng cứ mới bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật thì Công ty Sen Việt sẽ điều chỉnh lại số liệu cho đúng; nếu đương sự không cung cấp được thì số liệu danh sách nợ giữ nguyên.

Đối với yêu cầu xem xét lại của Công ty Cổ phần Lộc Phước Tiến là con nợ, hơn nữa Quyết định tái thẩm mới phát sinh sau khi có quyết định tuyên bố phá sản, sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan, theo khoản 2 Điều 110 Luật phá sản năm 2014.

Đối với các khoản nợ của ALCII, cấp sơ thẩm tính lãi đến ngày công khai chốt danh sách nợ là phù hợp, không có căn cứ xem xét lại.

[5]. Từ phân tích trên, Hội đồng phiên họp xem xét lại không chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đơn đề nghị xem xét lại của NHNNPTNTVN, Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (ALCII), Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công ty TNHH quản lý quỹ Bảo Việt, Tập đoàn Bảo Việt và kháng nghị số 358/QĐ-VKS-PS ngày 22/8/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giữ nguyên quyết định tuyên bố phá sản của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 112 Luật phá sản năm 2014;

Không chấp nhận đơn đề nghị xem xét lại của NHNNPTNTVN, Công ty cho thuê tài chính II NHNNPTNTVN (ALCII), Công ty TNHH quản lý quỹ Bảo Việt, Tập đoàn Bảo Việt, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và kháng nghị số 358/QĐ-VKS-PS ngày 22/8/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Giữ nguyên Quyết định tuyên bố phá sản số 1009/2008/QĐ-TBPS ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ Điều 54, 104, 108, 111, 112, 130 của Luật phá sản năm 2014.

1. Tuyên bố phá sản đối với Công ty cho thuê tài chính II - NHNNPTNTVN (gọi tắt là Công ty cho thuê tài chính II NHNN). Địa chỉ: 422 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chấm dứt hoạt động Công ty cho thuê tài chính II NHNN; đình chỉ giao dịch liên quan đến doanh nghiệp; chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với doanh nghiệp; chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động, quyền lợi người lao động được giải quyết theo điểm 5 của quyết định này.

3. Chấm dứt quyền hạn của đại diện Công ty cho thuê tài chính II NHNN.

4. Thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản còn lại của Công ty cho thuê tài chính II NHNN theo bản kê tài sản đính kèm (Bản kê tài sản của Công ty cho thuê tài chính II – NHNN)

Quyền tài sản của Công ty cho thuê tài chính II NHNN được xác định theo danh sách người mắc nợ đính kèm (Danh sách người mắc nợ do Công ty hợp danh quản lý và thanh lý tài sản Sen Việt lập và được niêm yết theo quy định của pháp luật).

5. Phương án phân chia giá trị tài sản: Tài sản của Công ty cho thuê tài chính II NHNN được phân chia theo thứ tự sau:

a) Chi phí phá sản;

b) Khoản nợ lương trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, quyền lợi khác theo hợp đồng lao động với người lao động theo danh sách người lao động chưa giải quyết chế độ đính kèm.

c) Nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước; khoản nợ không có bảo đảm và khoản nợ có bảo đảm chưa được thanh toán cho chủ nợ trong danh sách chủ nợ đính kèm.

6. Nếu giá trị tài sản không đủ để thanh toán cho các đối tượng theo phương án phân chia nói trên thì từng đối tượng cùng một đối tượng ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

7. Trường hợp giá trị tài sản của doanh nghiệp sau khi đã thanh toán đủ các khoản nợ nói trên mà vẫn còn thì phần còn lại này thuộc về Ngân sách nhà nước.

8. Các ông Đỗ Tất Ngọc, Lê Văn Sở, Võ Hồng, Lê Quang Trung, Vũ Quốc Hảo là những người giữ chức vụ Chủ tịch, Thành viên Hội đồng quản trị và tổng giám đốc Công ty cho thuê tài chính II NHNN, không được đảm đương các chức vụ đó ở bất kỳ doanh nghiệp nhà nước nào, kể từ ngày Công ty cho thuê tài chính II NHNN bị tuyên bố phá sản.

9. Quyết định xem xét lại có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 06 tháng 06 năm 2019.

HỘI ĐỒNG XEM XÉT LẠI
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN - TỔ TRƯỞNG

Tô Chánh Trung

Lê Hoàng Tấn

Đặng Văn Ý

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Người tham gia thủ tục phá sản;
- Lưu (3) (PTHH)

TM. TỔ THẨM PHÁN
TỔ TRƯỞNG

Đặng Văn Ý

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Người tham gia thủ tục phá sản;
- Lưu (3) (PTHH)

TM. TỔ THẨM PHÁN
TỔ TRƯỞNG

Đặng Văn Ý